

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2022/HS-ST
Ngày 07-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huê

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thúy Mở

Ông Hoàng Đắc Hân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên là điểm cầu trung tâm và tại trụ sở Công an huyện Thủy Nguyên là điểm cầu thành phần, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Huy C, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1989 tại thành phố Hải Phòng. Nơi ĐKTT: Thôn C1, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nơi ở: Thôn S, xã A, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị L1 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 19 tháng 4 năm 2022, chuyển tạm giam từ ngày 25 tháng 4 năm 2022 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trương Thị Hòa, Trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Đinh Văn K, bà Đinh Thị H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 ngày 19 tháng 4 năm 2022, tổ công tác Đội 3 Đoàn đặc nhiệm phòng chống ma túy số 1 - Bộ tư lệnh Cảnh sát biển kết hợp với Đội phòng chống ma túy - Đồn biên phòng Trảng Cát-Bộ đội biên phòng thành phố Hải Phòng và Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an huyện Thủy Nguyên, Công an xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng làm nhiệm vụ tại đường liên thôn thuộc thôn M, xã L2, T, thành phố Hải Phòng phát hiện Trần Huy C có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, lực lượng Công an thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Trần Huy C đang mặc 05 gói giấy màu trắng được bọc bên ngoài bằng túi nilon màu vàng và 03 gói giấy màu trắng, đều chứa chất bột màu trắng (nghi chất ma túy); tạm giữ của C 01 xe mô tô biển số 15G1-430.33. Tổ công tác đã đưa C cùng vật chứng về trụ sở Công an giải quyết.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Huy C, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại bản Kết luận giám định số 159/KL-KTHS (MT) ngày 22 tháng 4 năm 2022 kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 05 gói giấy màu trắng được bọc bên ngoài bằng túi nilon màu vàng và 03 gói giấy màu trắng thu giữ của Trần Huy C có khối lượng 1,34 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Huy C khai nhận: Do nghiện chất ma túy Heroine nên C thường xuyên đi mua ma túy về để sử dụng. Khoảng 08 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15G1-430.33 đi sang khu vực ngõ 30 T1 thuộc nội thành Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 08 gói ma túy Heroine với giá 1.000.000 đồng, mục đích về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, C cất giấu ở túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi về đến đường liên thôn thuộc thôn M, xã L2, huyện T, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Huy C khai nhận hành vi cất giấu trái phép 1,34 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai và mong Hội đồng xét xử xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 78/CT-VKSTN ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo Trần Huy C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Về tội danh và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Huy C từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vỏ bao bì sau giám định. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016: Buộc Bị cáo Trần Huy C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Trần Huy C phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với tội danh và điều luật Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo Trần Huy C sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tạo điều kiện cho các Cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết vụ án nhanh chóng, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội ăn năn hối cải” quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Gia đình bị cáo Trần Huy C thuộc hộ nghèo, trước khi bị bắt bị cáo và gia đình đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, và áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt Viện kiểm sát đã đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa của bị cáo Trần Huy C trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Trần Huy C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai những người chứng kiến ông Đinh Văn K, bà Đinh Thị H1, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với Kết luận giám định số 159/KLGD-MT ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 00 ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại đường liên thôn thuộc thôn M, xã L2, huyện T, thành phố Hải Phòng, bị cáo Trần Huy C có hành vi cất giấu trái phép 1,34 gam Heroine trong túi quần phía trước bên phải đang mặc mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ thì Heroine là chất ma túy thuộc danh mục I, STT 09, danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành. Bị cáo Trần Huy C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi cất giấu 1,34 gam ma túy Heroine trái phép mục đích để sử dụng của bị cáo Trần Huy C đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Nên, Viện kiểm sát nhân dân huyện

Thủy Nguyên truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Trần Huy C có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Huy C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Huy C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ân hận, day dứt về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội ăn năn hối cải” quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Người phạm tội thuộc hộ nghèo, người phạm tội và gia đình của người phạm tội chấp hành đúng các quy định của pháp luật và chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú không thuộc trường hợp được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên quan điểm của người bào chữa cho bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo vì lý do gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, bị cáo và gia đình của bị cáo chấp hành đúng các quy định của pháp luật, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Vì vậy, quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Một phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cầm lưu hành và vỏ bao bì không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với xe mô tô biển số 15G1-430.33 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị L1, chị L1 cho bị cáo mượn xe nhưng không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị L1.

[9] Trong vụ án này không làm rõ được người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo C nên không có căn cứ xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Huy C bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước. Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự không quy định về việc miễn án phí hình sự sơ thẩm cho người bị kết án, nên không có căn cứ miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo C theo đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Huy C có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Huy C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Trần Huy C tính từ ngày 19 tháng 4 năm 2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Huy C.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và vỏ bao bì sau giám định

(Đặc điểm Vật chứng theo Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 7 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên).

Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Trần Huy C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện KSND TP. Hải Phòng;
- Viện KSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan CSĐTCAH Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam Công an TPHP;
- Phòng PV 06 CATP; Phòng PC 10 CATP;
- Sở Tư pháp HP; Bị cáo;
- Chi cục THADSH Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Trương Minh Huế**

